

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

Sầm Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị T - sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa (nay là Thôn A, phường N, tỉnh Thanh Hóa).

- **Bị đơn:** Anh Phạm Công H - sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn D, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa (nay là thôn D, phường N, tỉnh Thanh Hóa).

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Phạm Công H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Công H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T, anh H có 02 con chung là cháu Phạm Công A sinh ngày 20/4/2007 và cháu Phạm Công H1 sinh ngày 21/3/2009. Giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1, chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu H1 là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 8/2025 cho đến khi cháu thành niên. Tiền cấp dưỡng hàng tháng chị T có trách nhiệm chuyển vào số tài khoản: 101884507649 Ngân hàng thương mại cổ phần C, chủ tài khoản Phạm Công H. Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Cháu Phạm Công A đã thành niên và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí : Chị Phạm Thị T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số : 0000755 ngày 10/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND KV4;
- Thi hành án DS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND P. Nam Sầm Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Nhung